TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 13-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết;

Ông Huỳnh Thanh Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Phương Văn Q, sinh năm 1992 tại Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: thôn A, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn T và bà Vi Thị N; tiền án: tại Bản án số 96/2015/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Phương Văn Q 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28 tháng 5 năm 2017, bị cáo chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06 tháng 01 năm 2016; tại Bản án số 135/2017/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Phương Văn Q 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, truy thu của bị cáo Phương Văn Q số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31 tháng 7 năm 2018, bị cáo chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm và khoản tiền truy thu; tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 12 tháng 12 năm 2021 đến 20 tháng 12 năm 2021, sau tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn N; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 09 đường Đ, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn N: Ông Trương Khắc Nam D, sinh năm 1990; nơi cư trú: 409/40/66/45/13 TCH13, phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 02 năm 2022), vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Chị Trần Thị H, sinh năm 1991; nơi cư trú: cửa hàng xe máy P, số 169C, đường L, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp T, xã R, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Phương Văn Q là người nghiện ma túy. Tháng 11 năm 2021, Q đến tạm trú tại ấp 2, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương làm công nhân.

Lúc 21 giờ 45 phút ngày 11 tháng 12 năm 2021 tại ấp 2, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, Công an xã H tuần tra phát hiện Q đang điều khiển xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Q. Lúc này, Q dùng tay phải ném 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất màu trắng xuống lề đường. Q khai nhận chất màu trắng là ma túy Heroine nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm: 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất màu trắng và 01 xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số.

Vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Q khai nhận: Q sử dụng ma túy loại Heroine từ đầu năm 2021, nguồn ma túy sử dụng là do đối tượng tên C (không rõ lai lịch) bán cho Q. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 12 năm 2021, Q điều khiển xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số từ phòng trọ của Q thuộc ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương đến khu công nghiệp T thuộc xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Lúc này, Q hỏi mua được 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy loại Heroine với giá là 800.000 đồng của người đối tượng tên C. Sau đó, Q dùng tay phải cầm 04 đoạn ống hút hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy Heroine rồi điều khiển xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số về phòng trọ của Q. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q đang điều khiển xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số tại khu vực ấp N, xã H, huyện B, tỉnh

Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Q mua ma túy loại Heroine để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 785/MT-PC09 ngày 17 tháng 12 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,2430 gam, loại Heroine.

Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2016 gam.

Xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số do anh Nguyễn Văn V đứng tên chủ sở hữu, được cấp biển số 70A1 – 006.88. Tháng 12 năm 2021, anh V bán lại xe mô tô trên cho chị Trần Thị H, là đại diện hộ kinh doanh P, chưa thực hiện thay đổi chủ sở hữu. Ngày 03 tháng 12 năm 2021, chị H bán lại xe mô tô hiệu GPX Legend 200 cho Q, Q còn nợ lại chị H số tiền 1.000.000 đồng. Cùng ngày, Q thế chấp xe mô tô hiệu GPX Legend 200 cho Công ty Tài chính TNHH N để bảo đảm cho khoản vay 42.640.000 đồng.

Công ty Tài chính TNHH N yêu cầu được nhận lại xe mô tô hiệu GPX Legend 200 để phát mãi tài sản thu hồi số tiền mà Q còn nợ Công ty Tài chính TNHH N.

Chị Trần Thị H yêu cầu Q phải thanh toán số tiền mua xe còn nợ là 1.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Phương Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bản Cáo trạng số 25/CT–VKSBB ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phương Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Q mức án từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 0,2016 gam ma túy loại Heroine.

Giao 01 xe mô tô hiệu GPX Legend 200 cho Công ty Tài chính TNHH N xử lý thu hồi nợ của Phương Văn Q.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình

sự năm 2015, đề nghị Tòa án tuyên buộc Phương Văn Q trả cho chị Trần Thị H số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo Phương Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận. Tại phiên tòa, Q đồng ý giao xe mô tô hiệu GPX Legend 200 cho Công ty Tài chính TNHH N để thu hồi nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty Tài chính TNHH N và chị Trần Thị H vắng mặt.

Bị cáo Phương Văn Q nói lời sau cùng: trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo cảm thấy rất ăn năn về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 11 tháng 12 năm 2021 tại ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phương Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng/trọng lượng 0,2430 gam để sử dụng. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5.1] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của

Nhà nước đối với việc quản lý chất ma tuý, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung của xã hội.

[5.2] Về nhân thân: bị cáo đã từng bị kết án về các tội mua bán trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xét về nhân thân của bị cáo là rất xấu.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Nùng là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật chưa cao nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét, tình hình tội phạm về ma túy hiện nay diễn biến phức tạp. Các đối tượng phạm tội ngày càng manh động, liều lĩnh, sử dụng những thủ đoạn cất giấu, vận chuyển, mua bán ma túy hết sức tinh vi, xảo quyệt nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Việc mua bán trái phép chất ma túy dẫn đến việc người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, không làm chủ hành vi, không tái tạo được sức lao động, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, lây truyền căn bệnh HIV- AIDS, gây nguy hại lớn cho gia đình và xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét nên xử bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phương Văn Q phải trả cho chị Trần Thị H số tiền mua xe còn thiếu là 1.000.000 đồng theo quy định tại các Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[9] Về vật chứng:

- 0,2016 gam ma túy loại Heroine là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 xe mô tô hiệu GPX Legend 200 là tài sản Phương Văn Q thế chấp cho khoản vay tại Công ty Tài chính TNHH N. Thời điểm bị bắt, bị cáo Q chưa thanh toán hết số tiền phải trả Công ty Tài chính TNHH N. Công ty Tài chính TNHH N đề nghị bàn giao xe mô tô nêu trên cho Công ty Tài chính TNHH N, bị cáo Q đồng ý. Xét cần giao xe mô tô hiệu GPX Legend 200 cho Công ty Tài chính TNHH N để thu hồi số tiền bị cáo chưa thanh toán. Trường hợp các bên có tranh chấp về quyền lợi đối với xe mô tô hiệu GPX Legend 200 thì có quyền khởi kiện để giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự

sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 6, 23, 26 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Phương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phương Văn Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phương Văn Q phải trả cho chị Trần Thị H số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,2016 gam heroine được đựng trong 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 785/PC09 có chữ ký của Phương Văn Q (người chứng kiến), Nguyễn Đức N (bên nhận); Nhan Thái H (bên giao) và hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Giao Công ty Tài chính TNHH N (một) xe mô tô hiệu GPX Legend 200 không biển số; số máy: 163FML2F00019731; số khung MLTSYA409KB019731 (không kiểm tra máy móc bên trong).

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

4. Về án phí: bị cáo Phương Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ánh Tuyết